PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Học vần · Bài 61–65: ong, ung, iêc, iêng... (SGK tr. 134–143)

Tuần 13

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

chong ch..... bông s..... bánh ch..... xanh b.....

bờ b..... sò đ..... sầu r..... con d.....

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: iên · iêu · ông · ưng



tr.....



k.....



d.....



tr.....

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. Tiếng nào có vần ưng? (A) mùng (B) mừng (C) mồng
2. Tiếng nào có vần iêt? (A) viết (B) việc (C) viên
3. Tiếng nào có vần ông? (A) bong (B) bung (C) bông
4. Tiếng nào có vần iêu? (A) dìu (B) diều (C) đều

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1. xanh	●	●	a. kế
2. yên	●	●	b. riêng
3. nhiệt	●	●	c. biếc
4. yêu	●	●	d. chiều
5. sầu	●	●	e. tĩnh

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. thả | Bé Hiền | diều

onthi.edu.vn
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

2. biếc Biển xanh

🐚 Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

Chủ nhật, bố đưa Tiến đi biển. Biển xanh biếc, sóng vỗ ì ầm. Tiến nhặt sò điệp ở bờ cát.

1. Bố đưa Tiến đi đâu? (A) đi biển (B) đi chợ

2. Tiến nhặt gì ở bờ cát? (A) con cua (B) sò điệp

✏️ Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

Chép lại cho đẹp: bánh chưng, con diều · Tiến nhặt sò điệp.

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 13

Bài 1: Điền vần (kèm dấu thanh) để được từ đúng

chong chóng bông súng bánh chưng xanh biếc bờ biển sò điệp sầu riêng con diều

Bài 2: Nhìn hình, điền vần: iên · iêu · ông · ưng

🥁 – trống 🐜 – kiến 🪁 – diều 🥚 – trứng

Bài 3: Khoanh vào tiếng có vần đúng yêu cầu

1. **B** (mừng) 2. **A** (viết) 3. **C** (bông) 4. **B** (diều)

Bài 4: Ghép tiếng: nối để được từ đúng

1 – c 2 – e 3 – a 4 – d 5 – b

Bài 5: Xếp các tiếng thành câu rồi viết lại

1. **Bé Hiền thả diều.**
2. **Biển xanh biếc.**

Bài 6: Đọc hiểu: đọc rồi khoanh vào ý đúng

1. **A** (đi biển)
2. **B** (sò điệp)

Bài 7: Viết: tập chép từ và câu

bánh chưng, con diều. Tiến nhặt sò điệp.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án